TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2019/QĐST-HNGĐ	*Hương Thủy, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2019/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Bích V, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 3, phường Thủy L, thị xã Hương T tỉnh Thừa Thiên Huế

Bị đơn: Anh Phan Trung Đ, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 3, phường Thủy L, thị xã Hương T tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Bích V và anh Phan Trung Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Phan Trung Q, sinh ngày 17/6/2006 cho Chị Dương Thị Bích V trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Phan Trung Đ, có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Phan Trung Q, 01 tháng số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Phan Trung Q đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Đối với cháu Phan Thị Bích Th, sinh ngày 25/4/2001 đã trưởng thành (Đủ 18 tuổi) Chị Dương Thị Bích V và anh Phan Trung Đ

không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay cháu Phan Trung Q đang do Chị Dương Thị Bích V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiếp cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Dương Thị Bích V và anh Phan Trung Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ về tài sản: Không ai yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị Bích V chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2013/005362 ngày 15/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thuỷ. Hoàn trả lại cho Chị Dương Thị Bích V số tiền chênh lệch tạm ứng án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Phan Trung Đ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương Thủy;
- UBND xã Hương Giang, huyện Nam Đông;
(Đăng ký ngày 29/9/2000);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Dũng